

**PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN
NGÀY 20 THÁNG 10 NĂM 2025**

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	41.569.727	2.124.508	14.400	28.800
2	Pmax (MW)	2234,2	334,6	0,600	1,200
3	Pmin (MW)	1499,7	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2025 (Quyết định số 1243/QĐ-PCTN ngày 14/8/2025) và sơ đồ lưới điện 110/22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 20/10/2025, không gây ảnh hưởng làm quá tải các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thử nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	20-10-25	08h00	20-10-25	13h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ ngay các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh công nghiệp toàn trạm 110kV. - Vệ sinh dụng cụ và phương tiện PCCC, hệ thống tủ PCCC và Camera giám sát an ninh. - Kiểm tra hệ thống PCCC, điện trở sứ và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngất. - Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

2	20-10-25	13h30	20-10-25	18h00	XNLDTN (CS1) XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	- Kiểm tra định kỳ ngày các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh công nghiệp toàn trạm 110kV. - Vệ sinh dụng cụ và phương tiện PCCC, hệ thống tủ PCCC và Camera giám sát an ninh. - Kiểm tra hệ thống PCCC, điện trở sủi và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngát. - Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC.	- Kiểm tra định kỳ các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
3	20-10-25	19h00	20-10-25	21h00	XNLDTN (CS1) XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
4	20-10-25	08h00	20-10-25	16h00	LĐCT Tây Ninh (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Biên	Trạm 110kV Tân Biên	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	20-10-25	08h00	20-10-25	11h00	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngát. Các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack hệ thống camera giám sát PCCC, tủ Rack N-1 trong phòng điều hành. Đầu tủ các thiết bị C41, C42 trong phòng hợp bộ. -Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành, nhà bom PCCC.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	20-10-25	18h00	20-10-25	19h30	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	20-10-25	07h00	20-10-25	17h00	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Dầu Tiếng - 172 Tây Ninh 2	Từ trụ 260 đến trụ 396	Rong cành, mé nhánh và chặt ngọn cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	20-10-25	07h00	20-10-25	17h00	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2	Từ trụ 428 đến trụ 551	Rong cành, mé nhánh và chặt ngọn cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																				
1	20-10-25	08h00	20-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 234/48B/1 đến trụ 234/48B/45 Cao Su 2 tuyến 479MB	Từ trụ 234/48B/1 đến trụ 234/48B/45 nhánh rẽ 12,7kV Cao Su 2 tuyến 479MB	Phát quang từ trụ 234/48B/1 đến trụ 234/48B/45 Cao Su 2 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
2	20-10-25	08h00	20-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 234/48B/17 đến trụ 234/48B/17/9 Cao Su 5 tuyến 479MB	Từ trụ 234/48B/17 đến trụ 234/48B/17/9 nhánh rẽ 12,7kV Cao Su 5 tuyến 479MB	Phát quang từ trụ 234/48B/17 đến trụ 234/48B/17/9 Cao Su 5 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
3	20-10-25	08h00	20-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 234/48B/27 đến trụ 234/48B/27/14 Cao Su 8 tuyến 479MB	Từ trụ 234/48B/27 đến trụ 234/48B/27/14 nhánh rẽ 12,7kV Cao Su 8 tuyến 479MB	Phát quang từ trụ 234/48B/27 đến trụ 234/48B/27/14 Cao Su 8 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
4	20-10-25	08h00	20-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 234/48B/33/1 đến trụ 234/48B/33/4 Long Thịnh 1 tuyến 479MB	Từ trụ 234/48B/33/1 đến trụ 234/48B/33/4 nhánh rẽ 12,7kV Long Thịnh 1 tuyến 479MB	Phát quang từ trụ 234/48B/33/1 đến trụ 234/48B/33/4 Long Thịnh 1 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
5	20-10-25	08h00	20-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 234/48B/36B/1 đến trụ 234/48B/36B/14 Cao Su 9 tuyến 479MB	Từ trụ 234/48B/36B/1 đến trụ 234/48B/36B/14 nhánh rẽ 12,7kV Cao Su 9 tuyến 479MB	Phát quang từ trụ 234/48B/36B/1 đến trụ 234/48B/36B/14 Cao Su 9 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
6	20-10-25	08h00	20-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 234/48B/40/1 đến trụ 234/48B/40/6 Cao Su 4 tuyến 479MB	Từ trụ 234/48B/40/1 đến trụ 234/48B/40/6 nhánh rẽ 12,7kV Cao Su 4 tuyến 479MB	Phát quang từ trụ 234/48B/40/1 đến trụ 234/48B/40/6 Cao Su 4 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
7	20-10-25	08h00	20-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 234/48B/44B/1 đến trụ 234/48B/44B/7 Long Thịnh 1 tuyến 479MB	Từ trụ 234/48B/44B/1 đến trụ 234/48B/44B/7 nhánh rẽ 12,7kV Long Thịnh 1 tuyến 479MB	Phát quang từ trụ 234/48B/44B/1 đến trụ 234/48B/44B/7 Long Thịnh 1 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
8	20-10-25	08h00	20-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 272/1 đến trụ 272/22 Long Thạnh 1 tuyến 476BC	Từ trụ 272/1 đến trụ 272/22 nhánh rẽ 12,7kV Long Thạnh 1 tuyến 476BC	Gỡ tổ chim, đo độ cao dây hạ áp vượt đường từ trụ 272/1 đến trụ 272/22 Long Thạnh 1 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
9	20-10-25	08h00	20-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 274B/1 đến trụ 274B/9 Long Thạnh 2 tuyến 476BC	Từ trụ 274B/1 đến trụ 274B/9 nhánh rẽ 12,7kV Long Thạnh 2 tuyến 476BC	Gỡ tổ chim, đo độ cao dây hạ áp vượt đường từ trụ 274B/1 đến trụ 274B/9 Long Thạnh 2 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
10	20-10-25	08h00	20-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 280B/1 đến trụ 280B/14 Long Thạnh 3 tuyến 476BC	Từ trụ 280B/1 đến trụ 280B/14 nhánh rẽ 12,7kV Long Thạnh 3 tuyến 476BC	Gỡ tổ chim, đo độ cao dây hạ áp vượt đường từ trụ 280B/1 đến trụ 280B/14 Long Thạnh 3 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

11	20-10-25	08h00	20-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 283/1 đến trụ 283/15 Long Thanh 6 tuyến 476BC	Từ trụ 283/1 đến trụ 283/15 nhánh rẽ 12,7kV Long Thanh 6 tuyến 476BC	Gỡ tổ chim, đo độ cao dây hạ áp vượt đường từ trụ 283/1 đến trụ 283/15 Long Thanh 6 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0	
12	20-10-25	08h00	20-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 289/1 đến trụ 289/2/9 Nhà Nghĩ Thu Trang tuyến 476BC	Từ trụ 289/1 đến trụ 289/2/9 nhánh rẽ 12,7kV Nhà Nghĩ Thu Trang tuyến 476BC	Gỡ tổ chim, đo độ cao dây hạ áp vượt đường từ trụ 289/1 đến trụ 289/2/9 Nhà Nghĩ Thu Trang tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
13	20-10-25	08h00	20-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 290B/1 đến trụ 290B/8 Long Giao 1 tuyến 476BC	Từ trụ 290B/1 đến trụ 290B/8 nhánh rẽ 12,7kV Long Giao 1 tuyến 476BC	Gỡ tổ chim, Đo độ cao vượt đường từ trụ 290B/1 đến trụ 290B/8 Long Giao 1 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
14	20-10-25	08h00	20-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 305B/1 đến trụ 305B/10 Long Hòa 1- 1 tuyến 476BC	Từ trụ 305B/1 đến trụ 305B/10 nhánh rẽ 12,7kV Long Hòa 1-1 tuyến 476BC	Gỡ tổ chim, Đo độ cao vượt đường từ trụ 305B/1 đến trụ 305B/10 Long Hòa 1-1 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
15	20-10-25	08h00	20-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 336/1 đến trụ 336/44 Long Hòa 2 tuyến 476BC	Từ trụ 336/1 đến trụ 336/44 nhánh rẽ 12,7kV Long Hòa 2 tuyến 476BC	Gỡ tổ chim, Đo độ cao vượt đường từ trụ 336/1 đến trụ 336/44 Long Hòa 2 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
16	20-10-25	08h00	20-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 5A đến trụ 63 Campuchia tuyến 475BC - 477BC	Từ trụ 5A đến trụ 63 đường dây 22kV Campuchia tuyến 475BC - 477BC	Lắp biên số trụ từ trụ 5A đến trụ 63 Campuchia tuyến 475BC - 477BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
17	20-10-25	08h00	20-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 23B đến trụ 198C Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB - 476BC	Từ trụ 23B đến trụ 198C đường dây 22kV Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB - 476BC	Lắp biên số trụ từ trụ 23B đến trụ 198C Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB - 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
18	20-10-25	08h00	20-10-25	17h00	Đội QLD Đương Mình Châu	Đội QLD Đương Mình Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 118/58/1T Bàu Hang tuyến 475TD	Từ trụ 118/58/46t/3 đến trụ 118/58/46t/3/5 Bàu Hang tuyến 475TD	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 118/58/46t/3 đến trụ 118/58/46t/3/5 Bàu Hang tuyến 475TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
19	20-10-25	08h00	20-10-25	17h00	Đội QLD Đương Mình Châu	Đội QLD Đương Mình Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/1 Bến Cùi tuyến 475TD	Từ trụ 395 đến trụ 433, từ trụ 433 đến trụ 433/12, từ trụ 416 đến trụ 416/8 Bàu Năng - Đương Minh Châu tuyến 475TD	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 395 đến trụ 433, từ trụ 433 đến trụ 433/12, từ trụ 416 đến trụ 416/8 Bàu Năng - Đương Minh Châu tuyến 475TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
20	20-10-25	08h00	20-10-25	17h00	Đội QLD Đương Mình Châu	Đội QLD Đương Mình Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/1 Bến Cùi tuyến 475TD	Từ trụ 318 đến trụ 370 Bàu Năng - Đương Mình Châu tuyến 475TD	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 318 đến trụ 370 Bàu Năng - Đương Minh Châu tuyến 475TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0

21	20-10-25	07h30	20-10-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Công ty Son Anh	- Trạm 250kVA trụ 253/16 Phước Hòa-O tuyến 477HT - Trạm (25+50) kVA trụ 253/22 Phước Hòa-K tuyến 477HT. - Trạm 25kVA trụ 253/22/1 Tươi tiêu Nguyễn Thị Huyền Trần tuyến 477HT. - Cát CB trạm 400kVA trụ 253/30B Phước Hòa-P tuyến 477HT	Từ trụ 253/11 đến trụ 253/22, từ trụ 253/11b đến trụ 253/11b/4, từ trụ 253/14 đến trụ 253/14/11t, từ trụ 253/21B đến trụ 253/21B/6 Xay Đá tuyến 477HT	Lắp vật tư, phụ kiện, sang lưới hạ áp từ trụ 253/11 đến trụ 253/22, từ trụ 253/11b đến trụ 253/11b/4, từ trụ 253/14 đến trụ 253/14/11t, từ trụ 253/21B đến trụ 253/21B/6 Xay Đá tuyến 477HT	Sửa chữa thường xuyên	15	Áp Phước Hòa, Phước Lợi 1 xã Dương Minh Châu.	- Cát 3FCO, 3hotline trạm 250kVA trụ 253/16 Phước Hòa-O tuyến 477HT - Cát FCO trạm (25+50) kVA trụ 253/22 Phước Hòa-K tuyến 477HT. - Cát CB trạm 25kVA trụ 253/22/1 Tươi tiêu Nguyễn Thị Huyền Trần tuyến 477HT. - Cát CB trạm 400kVA trụ 253/30B Phước Hòa-P tuyến 477HT	446	5,1144	0,0081	0,2607	0,0004	0,514	5.397
22	20-10-25	07h30	20-10-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	- Trạm 250kVA trụ 253/6B Phước Hòa-S tuyến 477HT - Trạm 250kVA trụ 253/16 Phước Hòa-O tuyến 477HT - Trạm 400kVA 253/30B Phước Hòa- P tuyến 477HT	- Trạm 250kVA trụ 253/6B Phước Hòa-S tuyến 477HT - Trạm 250kVA trụ 253/16 Phước Hòa-O tuyến 477HT - Trạm 400kVA 253/30B Phước Hòa-P tuyến 477HT	Thí nghiệm CBM các trạm trụ 253/6B, trụ 253/16, trụ 253/30B Xay Đá tuyến 477HT	Thí nghiệm thiết bị định kỳ	20	Áp Phước Hội, Phước Hòa, Phước Lợi 1 xã Dương Minh Châu.	- Cát 3FCO và tháo 3hotline trạm 250kVA trụ 253/6B Phước Hòa-S tuyến 477HT - Cát 3FCO và tháo 3hotline trạm 250kVA trụ 253/16 Phước Hòa-O tuyến 477HT - Cát 3FCO và tháo 3hotline trạm 400kVA 253/30B Phước Hòa-P tuyến 477HT	307	3,5204	0,0056	0,1794	0,0003	0,686	7.203
23	20-10-25	07h30	20-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 68/98/1 Bến Chò tuyến 474TD	Từ trụ 68/98/1 đến trụ 68/98/33 tuyến 474TD	Thay sứ đứng có dấu hiệu phóng điện trụ 68/98/15, kết hợp phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 68/98 đến trụ 68/98/33 tuyến 474TD	Sửa chữa thường xuyên Phát quang	3	Áp Bến Rộng xã Thanh Đức	Cát LBFCO trụ 68/98/1 Bến Chò tuyến 474TD	61	0,4679	0,0010	0,0000	0,0001	0,059	500
24	20-10-25	07h30	20-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 68/116/3 Bó Dây Chè tuyến 474TD	Từ trụ 68/116/3 đến trụ 68/116/26/20 tuyến 474TD	Thay sứ đứng có dấu hiệu phóng điện trụ 68/98/15, kết hợp phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 68/116/3 đến trụ 68/116/26/20 tuyến 474TD	Sửa chữa thường xuyên Phát quang	10	Áp Bến Rộng xã Thanh Đức	Cát LBFCO trụ 68/116/3 Bó Dây Chè tuyến 474TD	118	0,9050	0,0018	0,0002	0,0000	0,198	1.680
25	20-10-25	07h30	20-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 180/12 Cầu Sắt tuyến 473TD	Từ trụ 180/12 đến trụ 180/52/7, từ trụ 180/32B đến trụ 180/32B/23 tuyến 473TD	Thay sứ đứng có dấu hiệu phóng điện trụ 180/23, kết hợp phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 180/12 đến trụ 180/52/7, từ trụ 180/32B đến trụ 180/32B/23 tuyến 473TD	Sửa chữa thường xuyên Phát quang	15	Áp Cầu Sắt xã Thanh Đức	Cát LBFCO trụ 180/12 Cầu Sắt tuyến 473TD	332	2,5464	0,0050	0,0007	0,0000	0,297	2.520
26	20-10-25	07h30	20-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Công ty năng lượng sạch Sơn Anh	Trạm 25kVA Bến Chò 3 trụ 68/52 tuyến 474TD	Trạm 25kVA Bến Chò 3 trụ 68/52 tuyến 474TD	Nâng công suất từ 25kVA lên 2x25kVA, cải tạo trạm biến áp từ trụ 68/52 tuyến 474TD và nghiệm thu đóng điện	Đầu tư xây dựng năm 2025	2	Áp Bến Chò xã Thanh Đức	Cát FCO, tháo hotline trạm 25kVA Bến Chò 3 trụ 68/52 tuyến 474TD	9	0,0690	0,0001	0,0000	0,0000	0,040	340
27	20-10-25	07h30	20-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Công ty năng lượng sạch Sơn Anh	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 68/57/1 Bến Chò tuyến 474TD	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 68/57/6 Bến Chò tuyến 474TD	Gọt vỏ lắp kẹp quai, lắp TBA 2x25kVA, cắt dừng dây hạ áp từ trụ 68/57/6 tuyến 474TD và nghiệm thu đóng điện	Đầu tư xây dựng năm 2025	8	Áp Bến Chò xã Thanh Đức	Cát LBFCO trụ 68/57/1 Bến Chò tuyến 474TD	89	0,6826	0,0013	0,0001	0,0000	0,158	1.350

28	20-10-25	07h30	20-10-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Trường Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Trường Mít	Mắc dây đặt điện khách hàng, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
29	20-10-25	07h30	20-10-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Trường Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Trường Mít	Kiểm tra đường dây trung hạ áp và trạm biến áp, cân bằng pha hạ áp trạm biến áp công cộng	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
30	20-10-25	08h00	20-10-25	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 138 đến trụ 146 Phạm Hùng tuyến 482TN	Từ trụ 138 đến trụ 146 Phạm Hùng tuyến 482TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 138 đến trụ 146 Phạm Hùng tuyến 482TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
31	20-10-25	08h00	20-10-25	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 212/1T đến trụ 212/2T, từ trụ 212/7T đến trụ 212/8CT, từ trụ 212/8CT đến trụ 212/8CT/5 Quốc Lộ 22B tuyến 477LH	Từ trụ 212/1T đến trụ 212/2T, từ trụ 212/7T đến trụ 212/8CT, từ trụ 212/8CT đến trụ 212/8CT/5 Quốc Lộ 22B tuyến 477LH	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 212/1T đến trụ 212/2T, từ trụ 212/7T đến trụ 212/8CT, từ trụ 212/8CT đến trụ 212/8CT/5 Quốc Lộ 22B tuyến 477LH	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
32	20-10-25	08h00	20-10-25	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Công ty TNHH XL Vĩnh Phúc	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 299B đến trụ 299B/10A Quốc Lộ 22B tuyến 478TD	Từ trụ 299B đến trụ 299B/10A Quốc Lộ 22B tuyến 478TD	Lắp xà, kéo dây trung áp, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 299B đến trụ 299B/10A Quốc Lộ 22B tuyến 478TD	ĐTXD BS 2025	14	Khu phố Trường Ân phường Long Hoa	- Cắt LBFCO, tháo hotline trụ 299B Quốc Lộ 22B tuyến 478TD - Cắt CB trạm 37,5kVA Trường Ân D trụ 300 Quốc Lộ 22B tuyến 478TD	243	2,0802	0,0043	0,1082	0,0002	0,151	1.209	
33	20-10-25	08h00	20-10-25	17h00	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	Nhánh rẽ 22kV trụ 85/82/2 Thạnh Hiệp tuyến 479TH	Trụ 85/82/21B, từ trụ 85/82/2 đến trụ 85/82/24 tuyến 479TH	Thay LA phóng điện trụ 85/82/21B, xử lý kiểm khuyết lưới điện từ trụ 85/82/2 đến trụ 85/82/24 tuyến 479TH	Sửa chữa thường xuyên	40	Áp Suối Máy xã Tân Lập	Cắt REC trụ 85/82/2 và DS trụ 85/82/1 Thạnh Hiệp tuyến 479TH	248	3,3020	0,0061	0,1241	0,0002	1,372	12.346	
34	20-10-25	08h00	20-10-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Trạm 37,5kVA trụ 173/233/64 tuyến 477SN	Trụ 173/233/66B tuyến 477SN	Thi công sang lưới, thu hồi trụ hạ áp trụ 173/233/66B tuyến 477SN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
35	20-10-25	08h00	20-10-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Tuyến 477 trạm 110kV Suối Ngõ	Từ trụ 173/145 đến trụ 173/164B tuyến 477SN	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 173/145 đến trụ 173/164B tuyến 477SN	Phát quang hành lang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
36	20-10-25	08h00	20-10-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực xã Tân Châu, Tân Hội, Tân Đông, Tân Phú, Tân Thành, Tân Hòa	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực xã Tân Châu, Tân Hội, Tân Đông, Tân Phú, Tân Thành, Tân Hòa	Mắc dây đặt điện, thay công tơ định kỳ, công tơ không truyền dữ liệu, không chạy, di dời công tơ trong nhà ra trụ, dời trụ hạ áp, kiểm tra điện kế nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng công tơ bê, cân pha hạ áp, xử lý kiểm khuyết	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

37	20-10-25	08h00	20-10-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	- Công ty CP xây lắp điện Quảng Nam	Tuyến 475 trạm 110kV Suối Ngõ	Từ trụ 173/36/71 đến trụ 173/36/96 tuyến 475SN	Thi công sang lưới hạ áp từ trụ 173/36/71 đến trụ 173/36/96 tuyến 475SN	Đầu tư xây dựng	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
38	20-10-25	08h00	20-10-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Mắc dây đặt điện, thay công tơ định kỳ, công tơ không truyền dữ liệu, không chạy, di dời công tơ trong nhà ra trụ, dời trụ hạ áp, kiểm tra điện kế nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng công tơ bê, cân pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
39	20-10-25	08h00	20-10-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN, 472TN, 473TN, 474TN, 476TN, 478TN, 481TN, 475TN, 479TN, 477TN trạm 110kV Tây Ninh	Từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
40	20-10-25	08h00	20-10-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 178/1 đến trụ 178/12 tuyến 476SD	Từ trụ 178/1 đến trụ 178/12 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 178/1 đến trụ 178/12 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
41	20-10-25	08h00	20-10-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 208B đến trụ 208B/13 tuyến 476SD	Từ trụ 208B đến trụ 208B/13 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 208B đến trụ 208B/13 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
42	20-10-25	08h00	20-10-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 192B đến trụ 192B/8 tuyến 476SD	Từ trụ 192B đến trụ 192B/8 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 192B đến trụ 192B/8 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
43	20-10-25	08h00	20-10-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Lưới hạ áp từ trụ 341/1/1 đến trụ 341/1/33, từ trụ 341/1/33, từ trụ 341/15/13 đến trụ 341/15/13/4, từ trụ 341/15/13/3 đến trụ 341/15/13/3/1, từ trụ 341/40/12/11P/2 đến trụ 341/40/12/11P/3 tuyến 471SD	Từ trụ 341/1/1 đến trụ 341/1/33, từ trụ 341/15/13 đến trụ 341/15/13/4, từ trụ 341/15/13/3 đến trụ 341/15/13/3/1, từ trụ 341/40/12/11P/2 đến trụ 341/40/12/11P/3 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 341/1/1 đến trụ 341/1/33, từ trụ 341/15/13 đến trụ 341/15/13/4, từ trụ 341/15/13/3 đến trụ 341/15/13/3/1, từ trụ 341/40/12/11P/2 đến trụ 341/40/12/11P/3 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
44	20-10-25	08h00	20-10-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Lưới hạ áp từ trụ 341/26b/1 đến trụ 341/26b/19/19 tuyến 478SD	Từ trụ 341/26b/1 đến trụ 341/26b/19/19 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 341/26b/1 đến trụ 341/26b/19/19 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
45	20-10-25	08h00	20-10-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 186/121B đến trụ 186/121B/58P tuyến 473SD	Từ trụ 186/121B đến trụ 186/121B/58P tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 186/121B đến trụ 186/121B/58P tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

46	20-10-25	08h00	20-10-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 186/131 đến trụ 186/131/5 tuyến 473SD	Từ trụ 186/131 đến trụ 186/131/5 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 186/131 đến trụ 186/131/5 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
C. HOTLINE																				
Không có																				

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Dự tính gây (Đang tính)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A. LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
Không có																					
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
1	20-10-25	16h30	20-10-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu và Trảng Bàng	Đội QLĐ Gò Dầu và Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ MC 471TB đến Rec trụ 286B Bình Nguyễn tuyến 476TD	Đường dây 22kV từ MC 471TB đến Rec trụ 286B Bình Nguyễn tuyến 476TD	Chuyển điện tuyến 471TB cấp điện tuyến 476TD đến trụ 286B Bình Nguyễn	Chuyển điện	60	Không mất điện	- Đóng MC 471TB - Cắt Rec trụ 286B Bình Nguyễn tuyến 476TD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Thực hiện sau khi tái lập điện 02 mạch đường dây 220kV Trảng Bàng 2 - Củ Chi 2
2	20-10-25	17h00	20-10-25	17h30	Trực vận hành Thành Công	Trực vận hành Thành Công	Tuyến 479 trạm 110kV Thành Công	Tuyến 479 trạm 110kV Thành Công	Chuyển điện khép vòng tuyến 471TB cấp điện tuyến 479TC	Chuyển điện	300	Không mất điện	- Đóng DS Đ-N7 trụ T41 và đóng REC trụ T41 đường N7 KCN Thành Thành Công. - Cắt REC-479 trụ T13/5 và cắt DS-2.1 trụ T13/5 tuyến 479TC đường C4 KCN Thành Thành Công	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Thực hiện sau khi tái lập điện 02 mạch đường dây 220kV Trảng Bàng 2 - Củ Chi 2
C. HOTLINE																					
1	20-10-25	08h00	20-10-25	10h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Trung tâm TND Tây Ninh	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 174/2 Thuận An 3 tuyến 471TD	Tại trụ 174/3 Thuận An 3 tuyến 471TD.	Lắp phụ kiện, kéo dây nhánh rẽ 01 pha và lắp 01 kẹp quai tại trụ 174/3 Thuận An 3 tuyến 471TD.	Phát triển phụ tải	0	Không mất điện	Khóa chế độ tự đóng lại REC trụ 80 Bến Mương 1 tuyến 471TD.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	20-10-25	08h00	20-10-25	10h00	Đội QLĐ Gò Dầu	TT TND Tây Ninh	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 174/2 Thuận An 3 tuyến 471TD	Tại trụ 174/3 Thuận An 3 tuyến 471TD.	Lắp phụ kiện, kéo dây nhánh rẽ 01 pha và lắp 01 kẹp quai tại trụ 174/3 Thuận An 3 tuyến 471TD.	Phát triển phụ tải	0	Không mất điện	Khóa chế độ tự đóng lại MC 471 trạm 110kV Thạnh Đức	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	20-10-25	10h00	20-10-25	11h30	Đội QLĐ Trảng Bàng	Trung tâm Thí nghiệm điện Tây Ninh	Nhánh rẽ 22kV Trung Tri Thuận trụ 184/25 tuyến 473TB	Trụ 184/25 tuyến 473TB	Mô dây boc; Lắp 03 kẹp quai tại trụ 184/25 tuyến 473TB.	Phát triển phụ tải	0	Không mất điện	- Khóa chế độ tự đóng lại MC 473TB và REC Gia Lâm trụ 53 tuyến 473TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đang ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đang ký lại)		Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ		
																				(16)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	
Không có																				

VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

- Theo dõi tình hình nguồn, phụ tải và điện áp của khu vực khi A2 cắt điện 02 mạch đường dây 220KV Trảng Bàng 2 - Cù Chi 2 từ 07h00 ngày 18/10/2025 đến 16h00 ngày 20/10/2025:
 - + Phối hợp và thông báo với TVH Phước Đông thực hiện điều hòa phụ tải các trạm 110kV Gia Lộc, Thuận Lợi, Phước Đức với tổng công suất tối đa là 185,6MW (Theo văn bản 2892/CV-SVI ngày 08/10/2025).
 - + Phối hợp với TBVH Trảng Bàng thực hiện điều hòa phụ tải các trạm 110kV Trảng Bàng, KCN Trảng Bàng với tổng công suất tối đa là 84MW.
- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

Nơi nhận:

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng VT-CNTT (để cập nhật trên Website);
- Xi nghiệp LĐCT Tây Ninh (để thực hiện);
- Trung tâm TND Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Đội Quản lý điện (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Hoàng Xuân Tuyên